

**BÁO CÁO**  
**Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019**

Thực hiện Công văn số 790/TTr-VP ngày 06/12/2018 của Thanh tra tỉnh Lai Châu, về việc thực hiện chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo phòng, chống tham nhũng. UBND huyện Than Uyên báo cáo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019 nội dung như sau:

**I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

**1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của địa phương**

*a) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN)*

UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị khối tuyên truyền, triển khai các văn bản của Trung ương, tỉnh đặc biệt các văn bản chỉ đạo của Huyện ủy, UBND huyện về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; yêu cầu các đơn vị thực hiện công tác tự kiểm tra, giám sát các hoạt động của đơn vị nhằm phát hiện ngăn chặn kịp thời những thiếu sót, khuyết điểm không để xảy ra sai phạm; thực hiện Kế hoạch số 1753/KH-UBND, ngày 31/12/2013 của UBND tỉnh Lai Châu về triển khai Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ, đưa nội phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo nhằm nâng cao nhận thức cho học sinh, học viên về công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Tổ chức tập huấn các quy định của: Luật PCTN năm 2018 đến các công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị. Công tác PCTN với việc thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay và các Nghị quyết của Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; tiếp tục đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả...

Triển khai, tuyên truyền, cụ thể hóa các nội dung trong chương trình hành động của Tỉnh ủy, Huyện ủy về PCTN, tới các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị

trần trên địa bàn huyện. Đưa các nội dung liên quan tới PCTN vào các buổi sinh hoạt định kỳ Chi bộ Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên và các buổi họp đơn vị.

Thường xuyên cập nhật thông tin về PCTN thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phổ biến cho cán bộ công chức, viên chức, đăng tải trên hòm thư điện tử UBND huyện.

Cơ quan thanh tra phối hợp với Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện tổ chức lồng ghép bồi dưỡng đảng viên mới tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng 39 lần/3.501 lượt người tham gia tiếp thu (Trong đó: lớp bồi dưỡng LLCT và nghiệp vụ khối đoàn thể 02 lớp/283 học viên; hội nghị báo cáo viên cấp huyện 03 lần/530 lượt người nghe; hội nghị thông tin thời sự 10 lần/762 lượt người nghe, hội nghị tập huấn các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng năm 2018 là 01 hội nghị/201 người nghe.

*b) Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN*

Ủy Ban nhân dân huyện ban hành triển khai các văn bản sau: Quyết định số 2859/QĐ-UBND, ngày 07/12/2018 của UBND huyện về phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2019; Hướng dẫn số 1353/HD-UBND, ngày 21/11/2018 của UBND huyện Than Uyên về thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018; Quyết định số 2377/QĐ-UBND, ngày 21/11/2018 của UBND huyện Than Uyên về phê duyệt danh sách người kê khai tài sản, thu nhập năm 2018; Kế hoạch số 1615/KH-UBND, ngày 28/12/2018 của UBND huyện Than Uyên về luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác năm 2019, tiến hành rà soát các đối tượng luân chuyển theo đúng quy định; Kế hoạch số 155/KH-UBND, ngày 12/02/2019 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 857/KH-UBND, ngày 19/6/2019 của UBND huyện về việc triển khai thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Kế hoạch số 1195/KH-UBND, ngày 06/8/2019 của UBND huyện về thực hiện các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ.

*c) Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng*

UBND huyện giao Thanh tra huyện chủ trì thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng cụ thể theo dõi, tham mưu giúp UBND huyện thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện; chỉ đạo các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn bố trí cán bộ, công chức kiêm nhiệm thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng. Định kỳ UBND huyện có công văn về việc báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã thị trấn thường xuyên báo cáo tình hình thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng tại đơn vị về UBND huyện qua cơ quan thanh tra huyện theo quy định.

## **2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng**

a) *Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị*

- UBND huyện luôn chú trọng thực hiện tốt các quy định về công khai minh bạch trong hoạt động cơ quan, đơn vị gắn với thực hiện cải cách hành chính và quy chế dân chủ ở cơ sở. Tập trung công khai các lĩnh vực như: Công tác cán bộ quán triệt các đơn vị dự toán thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên để cải cách tiền lương; thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan, gắn với việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện nghiêm túc quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với chế độ chính sách hiện hành. Tuy nhiên thông qua công tác quyết toán ngân sách đã thu hồi 240.108.000 đồng số tiền chi sai nguồn kinh phí và chi trả chính sách không đúng đối tượng.

- Đối với lĩnh vực đầu tư: Trong phạm vi nguồn vốn được giao UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan điều hành dự án, UBND các xã, thị trấn làm chủ đầu tư nghiêm túc thực hiện công khai trong các khâu: phân bổ vốn đầu tư, trong đấu thầu, chỉ thầu, trong thanh toán và quyết toán vốn đầu tư đúng theo quy định của Luật đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thực hiện. Kết quả tính đến thời điểm báo cáo là 45 dự án (cấp huyện 45 dự án; Số chênh lệch giảm trừ so với đề nghị quyết toán, thu hồi nộp ngân sách là: 989 triệu đồng.

- Trong công tác quản lý đất đai, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các xã kiểm tra, rà soát, đo đạc, quy chủ, diện tích đất quy hoạch trồng chè; đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh thẩm định trình HĐND tỉnh phê duyệt bổ sung danh mục dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất.

- Tài Nguyên và Môi trường thực hiện thẩm định hồ sơ 07 công trình dự án với tổng diện tích đất thu hồi 45.099,4 m<sup>2</sup> của 164 hộ gia đình, cá nhân; 02 tổ chức; phê duyệt 10 phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng của 193 hộ gia đình, cá nhân; tổng số tiền 4.057.784.979 đồng 10 thông báo thu hồi đất và 10 quyết định ban hành kế hoạch thu hồi, khảo sát, kiểm đếm phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB công trình, dự án; 22 quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất 35 hộ gia đình, cá nhân với tổng diện tích 1.876,27 ha; thẩm định cấp 338 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 308 hộ gia đình với tổng diện tích 231.178 m<sup>2</sup>; gồm đất ở 48.172 m<sup>2</sup>; đất trồng cây hàng năm 112.393 m<sup>2</sup>; đất chuyên trồng lúa 75.930 m<sup>2</sup>; đất nuôi trồng thủy sản 1.042 m<sup>2</sup>; đất nông nghiệp 3.697 m<sup>2</sup>.

b) *Xây dựng, ban hành và thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn*

- UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí và biên chế đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp; quy định cụ thể, các chế độ định mức, tiêu chuẩn trong quy chế quản lý chi tiêu nội bộ, đảm bảo nguồn kinh phí tiết kiệm hiệu quả. Quyết định

2889/QĐ-UBND ngày 14/12/2018 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; Quyết định số 2886/QĐ-UBND ngày 14/12/2018 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2019. Thực hiện thanh lý tài sản công do Văn Phòng HĐND-UBND huyện quản lý theo Quyết định số 2021/QĐ-UBND ngày 02/10/2019. Quá trình triển khai đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

*c) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng:* Không có

*d) Xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp*

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị quán triệt, triển khai về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống đối với cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị để cán bộ, công chức, viên chức thấy rõ quyền và nghĩa vụ của mình trong quá trình thi hành nhiệm vụ, công vụ; thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp nhất là khi tiếp xúc với các cơ quan, tổ chức và nhân dân; thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 12/12/2015 của UBND tỉnh Lai Châu về việc không sử dụng rượu, bia đồ uống có cồn trong giờ làm việc, tại nơi làm việc... chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế của cơ quan, bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức trong các đơn vị thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trong thi hành nhiệm vụ, công vụ; thực hiện tốt văn hóa giao tiếp nơi công sở, ứng xử với nhân dân; không có cán bộ, công chức, viên chức nào vi phạm về đạo đức phải xử lý.

*đ) Công tác bổ nhiệm, điều động, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức; công tác kỷ luật CB, CC; trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước*

Thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định về vị trí công tác và thời gian luân chuyển công tác đối với cán bộ, công chức, chỉ đạo ban hành kế hoạch số 1615/KH-UBND ngày 28/12/2018 kế hoạch luân chuyển và chuyển đổi vị trí công tác năm 2019, tiến hành rà soát các đối tượng, thực hiện quy trình luân chuyển theo đúng quy định. Kết quả năm 2019 bổ nhiệm 05 lãnh đạo quản lý phòng ban chuyên môn (trong đó bổ nhiệm 01 người, điều động bổ nhiệm 04 người); thực hiện bổ nhiệm, điều động bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 16 cán bộ quản lý trường học năm 2018-2019 (trong đó điều động bổ nhiệm 03 người, bổ nhiệm lại 13 người, giao phụ trách quản lý trường học 2018 - 2019 cho 01; chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức đang đảm nhiệm các vị trí cần chuyển 07 người; (công chức 05 người, viên chức 02 người).

- Công tác xử lý kỷ luật cán bộ, công chức: Năm 2019 không có cán bộ, công chức, viên chức nào vi phạm phải xử lý kỷ luật.

- Thực hiện quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ: Trong năm 2019 UBND huyện không nhận được đơn thư của công dân yêu cầu cơ quan nhà nước giải trình theo Nghị định 90/2013/NĐ-CP.

e) *Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách:* Không có.

g) *Thực hiện cải cách hành chính*

Triển khai đồng bộ các giải pháp tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác CCHC trên các lĩnh vực: Cải cách thể chế, thủ tục hành chính, tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính Nhà nước xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tài chính công, hiện đại hóa nền tài chính công tác chỉ đạo, điều hành.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác cải cách hành chính; UBND huyện và UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm yết công khai các Bộ thủ tục hành chính tại Bộ phận “một cửa”, tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân và nhân dân trên địa bàn huyện; thực hiện tốt cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông góp phần rút ngắn thời gian, giảm chi phí cho người dân, tổ chức khi thực hiện thủ tục.

Duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện 13/13 đơn vị và có 7/12 đơn vị xã, thị trấn thực hiện áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, 100% cơ quan, đơn vị kết nối Internet thuận tiện trong quá trình triển khai các văn bản hướng dẫn và trong công tác tổng hợp báo cáo.

h) *Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản*

Hiện nay có 34 cơ quan, đơn vị thanh toán, trả lương cá nhân qua tài khoản ngân hàng gồm 12 xã, thị trấn và 22 cơ quan, đơn vị.

i) *Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị*

100% các cơ quan đơn vị đều có máy vi tính và được nối mạng internet thuận tiện cho việc tra cứu các văn bản và áp dụng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

k) *Các nội dung khác đã thực hiện nhằm phòng ngừa tham nhũng*

- Kết quả qua công tác thanh tra: Không phát hiện hành vi tham nhũng.
- Kết quả qua công tác điều tra, kiểm sát, xét xử: Không điều tra, xét xử vụ án nào liên quan đến tham nhũng.

### **3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng**

a) *Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc UBND huyện*

Qua công tác tự kiểm tra nội bộ tại các cơ quan, đơn vị không phát hiện và xử lý vụ việc tham nhũng nào.

b) *Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra:* Không có

c) *Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo:* Không có

d) *Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của địa phương:* Không có

đ) *Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác:* Không có.

#### **4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng**

Năm 2019 phê duyệt 02 cuộc tại 02 đơn vị đã triển khai 02 cuộc tại UBND thị trấn; Phòng giáo dục và Đào tạo huyện). Qua kết quả thanh tra nhắc nhở lãnh đạo hai đơn vị trong công tác theo dõi, đôn đốc công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo; một số văn bản tổ chức triển khai liên quan đến phòng, chống tham nhũng, lãnh phí...

#### **5. Phát huy vai trò của xã hội, hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng**

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị làm tốt công tác tự kiểm tra, giám sát và công khai minh bạch việc sử dụng kinh phí của đơn vị mình, phát huy quyền dân chủ trong hoạt động của cơ quan, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác phòng, chống tham nhũng.

#### **6. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng**

Chỉ đạo các đơn vị tiếp tục thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng theo Kế hoạch số 1194/KH-UBND ngày 12/9/2017 của UBND huyện về thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 giai đoạn 3 (2017-2020); Kế hoạch số 1273/KH-UBND của UBND huyện ngày 26/9/2017 thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ và Kế hoạch số 155/KH-UBND, ngày 12/02/2019 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý kịp thời các vi phạm; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định; Kế hoạch số 857/KH-UBND, ngày 19/6/2019 của UBND huyện về việc triển khai thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Kế hoạch số 1195/KH-UBND, ngày 06/8/2019 của UBND huyện về thực hiện các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ.

## **II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH**

### **1. Đánh giá tình hình tham nhũng**

Năm UBND huyện Than Uyên tập trung chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, quán triệt quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng; chỉ đạo triển khai thực hiện kế

hoạch thanh tra năm 2019, trên địa bàn huyện chưa phát hiện và xử lý vụ việc tham nhũng nào liên quan đến tham nhũng.

## **2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng**

UBND huyện ban hành kịp thời văn bản chỉ đạo về công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện; Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi giao dịch, giải quyết công việc; tăng cường công tác tự kiểm tra nội bộ nhằm phát hiện, ngăn chặn kịp thời những thiếu sót, khuyết điểm không để xảy ra sai phạm lớn. Công tác thanh tra được thực hiện đúng kế hoạch, các sai phạm được phát hiện, xử lý kịp thời.

Tuy nhiên, công tác phòng, chống tham nhũng còn một số hạn chế:

Công tác thanh tra, kiểm tra đối với các đơn vị việc thực hiện các quy định Luật Phòng, chống tham nhũng chưa thường xuyên. Việc phát hiện hành vi tham nhũng thông qua hoạt động tự kiểm tra, thanh tra giải quyết khiếu nại, tố cáo còn hạn chế; công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng chưa thường xuyên, liên tục; việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí chưa thường xuyên.

Công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của các cơ quan, đơn vị mặc dù đã được tăng cường, xong chưa đáp ứng được với yêu cầu, hình thức tuyên truyền chưa phong phú, đa dạng.

Trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng của các cơ quan đơn vị còn hạn chế về năng lực chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

*\* Nguyên nhân tồn tại, hạn chế*

Một số lãnh đạo cơ quan, đơn vị chưa nhận thức đầy đủ về tính nghiêm trọng, sự nguy hại của tệ tham nhũng; chưa chú trọng đến công tác tự kiểm tra, phòng ngừa trong đơn vị; tính tiên phong gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong phòng ngừa tham nhũng còn có mặt hạn chế.

Nhận thức một bộ phận người dân nhất là ở các xã vùng đặc biệt khó khăn việc nhận thức về công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng còn chế nhất định; ở một số đơn vị, xã trị trấn công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng chưa phát huy theo chức năng, nhiệm vụ của mình.

## **III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHỮNG NĂM 2020**

1. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về công tác phòng, chống tham nhũng. Đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, phải nêu gương

về đạo đức, lối sống và kiên quyết chống tham nhũng; nâng cao tính tiên phong, gương mẫu của tổ chức đảng và đảng viên trong các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị, Nghị quyết Trung ương IV (khóa XII).

2. Tổ chức thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch chú trọng biện pháp phòng ngừa tham nhũng trên các lĩnh vực; quản lý, sử dụng ngân sách; quản lý, sử dụng đất đai; quản lý đầu tư xây dựng; chương trình mục tiêu...Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước, kiểm tra đảng với các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử trong việc phát hiện, xử lý các hành vi về tham nhũng.

3. Thực hiện đồng bộ các giải pháp về PCTN, lãng phí trong đó tập trung công tác tuyên truyền, phòng ngừa tham nhũng, lãng phí. Thực hiện tốt nhiệm vụ về PCTN theo quy định của pháp luật.

4. Tiến hành rà soát, nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư nhằm tăng cường tính công khai, minh bạch, giảm thiểu những hạn chế, bất cập, khắc phục những sơ hở dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực.

5. Xử lý, giải quyết kịp thời, dứt điểm và đúng pháp luật đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Cập nhật và tuyên truyền, phổ biến sửa đổi bổ sung Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan đơn vị biết và thực hiện.

6. Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục quán triệt tới cán bộ, công chức, viên chức triển khai thực hiện Nghị quyết 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; Kế hoạch số 1194/KH-UBND ngày 12/9/2017 của UBND huyện về thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 giai đoạn 3 (2017 - 2020), Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 12/02/2019 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019 trên địa bàn huyện, Kế hoạch số 1753/KH-UBND ngày 31/12/2013 của UBND tỉnh Lai Châu về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại cơ sở giáo dục, đào tạo./.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện PCTN năm 2019 nhiệm vụ năm 2020 của UBND huyện Than Uyên./

**Nơi nhận:**

- Thanh tra tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**





**UBND HUYỆN THAN UYÊN**

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG  
THAM NHŨNG NĂM 2019**

(Kèm theo Báo cáo số: 1667 /BC-UBND ngày 04 / 11/2019 của UBND huyện Than Uyên)



TT	NỘI DUNG	Đơn vị tính	Số liệu
<b>A</b>	<b>CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT</b>		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	3
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	0
<b>B</b>	<b>TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT</b>		
	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	3.901
	Số lớp, hội nghị tuyên truyền, quán triệt pháp luật về PCTN	Lớp/hội nghị	39
	Số lượng đầu sách, ấn phẩm, tài liệu về pháp luật PCTN đã được xuất bản	Tài liệu	0
<b>C</b>	<b>THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG</b>		
1	<b>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị</b>		
	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	0
	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
2	<b>Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn</b>		
	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	4
	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi bổ sung cho phù hợp	Văn bản	0
	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	0
	Số vụ vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	0
	Số người bị phát hiện vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi, bồi thường (quy ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi, bồi thường	Triệu đồng	0
	Số người đã nộp lại quà tặng cho cơ quan, tổ chức, đơn vị	Người	0
	Giá trị quà tặng đã nộp lại (quy đổi thành tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
3	<b>Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức</b>		
	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức	CQ, TC, ĐV	0
	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	7
4	<b>Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập</b>		
	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
5	<b>Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng</b>		

TT	NỘI DUNG	Đơn vị tính	Số liệu
	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
	Số người đứng đầu đã bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
6	<b>Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán</b>		
	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	20
	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức, đơn vị đã thực hiện chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	100%
<b>D</b>	<b>PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHƯNG</b>		
1	<b>Qua việc tự kiểm tra nội bộ</b>		
	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua việc kiểm tra nội bộ	Người	0
2	<b>Qua hoạt động thanh tra</b>		
	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	0
	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	0
3	<b>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</b>		
	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Đơn	0
	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	0
	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
4	<b>Qua điều tra tội phạm</b>		
	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
<b>E</b>	<b>XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHƯNG</b>		
	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của Toà án)	Vụ	0
	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của Toà án)	Người	0
	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng	Người	0
	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng	Người	0
	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng	Người	0
	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người	0
	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
*	<b>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được</b>		
	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
	+ Đất đai	m <sup>2</sup>	0
*	<b>Tài sản tham nhũng gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, khắc phục</b>		
	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
	+ Đất đai	m <sup>2</sup>	0
*	<b>Tài sản tham nhũng gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được</b>		
	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
	+ Đất đai	m <sup>2</sup>	0